

Báo cáo QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ 2020

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

TP. HCM: Tầng 29, Tòa nhà Vietcombank, 5 Công Trường Mê Linh, P. Bến Nghé, Q. 1
Tel: (84 28) 6298 5888 | Fax: (84 28) 6298 5999

Hà Nội: Tầng 2, Tòa nhà PVI, 1 Phạm Văn Bạch, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy

Đà Nẵng: 43 - 45 Nguyễn Văn Linh, P. Bình Hiên, Q. Hải Châu

Hotline: 1800 1786 | www.sunlife.com.vn | Dichvu.Khachhang@sunlife.com



MỤC LỤC

THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC	4
NHỮNG THÔNG TIN NỔI BẬT VỀ SUN LIFE VIỆT NAM 2020	6
Sun Life Việt Nam tăng vốn điều lệ lên 14.380 tỷ đồng	6
Ký hợp tác độc quyền cung cấp sản phẩm bảo hiểm với ACB	6
Giải thưởng	7
TÌNH HÌNH VĨ MÔ - TÀI CHÍNH NĂM 2020	8
PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ	10
Chiến lược đầu tư và phân bổ tài sản	10
Kết quả đầu tư của các quỹ liên kết đơn vị trong năm 2020	11
Báo cáo tình hình hoạt động của các Quỹ liên kết đơn vị	14
TRIỂN VỌNG NĂM 2021	16
GỚI THIỆU VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)	18
GỚI THIỆU CÁC GIẢI PHÁP TIÊU BIỂU TỪ SUN LIFE VIỆT NAM	19





THÔNGIỆP TỪ TỔNG GIÁM ĐỐC SUN LIFE VIỆT NAM

Kính gửi Quý Khách hàng,

Thay mặt Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (“Sun Life Việt Nam”), tôi xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn Quý khách đã đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua. Năm 2020, dịch bệnh COVID-19 đã tác động mọi mặt về đời sống, kinh tế xã hội trên quy mô toàn cầu cũng như tại Việt Nam. Tuy nhiên, với sự kiểm soát tốt về dịch bệnh, Việt Nam đã đạt được tăng trưởng GDP 2,91%, đây là mức tăng trưởng ấn tượng so với các nền kinh tế trên thế giới. Trong bối cảnh nền kinh tế, xã hội với nhiều biến động đó, Sun Life Việt Nam luôn bên cạnh để giúp Khách hàng hoạch định các kế hoạch tài chính linh hoạt, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của Khách hàng về đầu tư, bảo vệ.

Với chiến lược Khách hàng trọn đời, Sun Life Việt Nam hoạt động với mục đích giúp Khách hàng đạt được an toàn tài chính trọn đời và tận hưởng cuộc sống khỏe mạnh hơn, chúng tôi luôn đặt Khách hàng lên hàng đầu để mang đến giải pháp tài chính hiệu quả nhất. Trong năm 2020, Sun Life Việt Nam tập trung xây dựng những trải nghiệm kỹ thuật số tốt nhất cho Khách hàng, tiếp tục mở rộng kênh phân phối, đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ và tăng cường năng lực tài chính bằng việc tăng vốn điều lệ lên 14.380 tỷ đồng vào tháng 12/2020 với mong muốn cam kết đồng hành lâu dài tại Việt Nam.

Ngày 15 tháng 4 năm 2020, lần đầu tiên Sun Life Việt Nam giới thiệu dòng sản phẩm bảo hiểm kết hợp đầu tư, mang đến giải pháp đầu tư hiệu quả, linh hoạt với sự bảo vệ toàn diện đáp ứng

nhu cầu tài chính ở mọi giai đoạn trong cuộc sống. Các Quỹ liên kết đơn vị (Quỹ Tăng Trưởng, Quỹ Cân Bằng và Quỹ Bền Vững), được sự quản lý bởi Công ty Quản lý Quỹ SSI, với chỉ số hơn tám tháng đi vào hoạt động, các Quỹ liên kết đơn vị của Sun Life Việt Nam đã mang đến những kết quả hết sức khả quan. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, giá trị tài sản ròng (“NAV”) của Quỹ Tăng Trưởng, Quỹ Cân Bằng và Quỹ Bền Vững lần lượt tăng ở mức 28%, 16,9% và 3,7%.

Những kết quả bước đầu của năm 2020 sẽ giúp chúng tôi tự tin hơn cho hành trình bước sang năm 2021 với nhiều thách thức mà chúng ta sẽ tiếp tục đối mặt, trong đó có những diễn biến khó lường của dịch bệnh, nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội đầu tư có mục đích sinh lời hợp lý và khả năng tạo ra nguồn thu nhập hiệu quả và ổn định trong tương lai.

Nhân dịp này, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý Khách hàng và đối tác đã ủng hộ và đồng hành cùng Sun Life Việt Nam trong suốt thời gian qua.

Xin kính chúc toàn thể Quý Khách hàng sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Trân trọng,

Larry Madge
Tổng Giám đốc Sun Life Việt Nam

SUN LIFE VIỆT NAM tăng vốn điều lệ lên 14.380 tỷ đồng

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (“Sun Life Việt Nam”) vừa được Bộ Tài Chính chấp thuận tăng vốn điều lệ từ 5.070 tỷ đồng lên 14.380 tỷ đồng. Với số vốn tăng lần này, Sun Life Việt Nam trở thành một trong những công ty bảo hiểm có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.

Nguồn vốn mới đầu tư lần này, giúp Sun Life Việt Nam tăng cường năng lực về tài chính để triển khai đầu tư các dự án, phục vụ cho sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp, Khách hàng và cộng đồng. Việc tăng vốn còn tạo động lực tăng trưởng mới qua việc áp dụng các giải pháp sáng tạo, ứng dụng công nghệ hiện đại, mở rộng đa dạng hóa các kênh phân phối nhằm mang đến các giải pháp tài chính hiệu quả cũng như sự trải nghiệm tốt nhất cho Khách hàng Việt Nam.

Sun Life Việt Nam và ACB ký hợp tác phân phối độc quyền bảo hiểm nhân thọ

Sun Life Việt Nam và Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) đã ký kết thỏa thuận hợp tác phân phối độc quyền các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ qua kênh ngân hàng (bancassurance) trong 15 năm tại Việt Nam.

Theo thỏa thuận, các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ của Sun Life Việt Nam sẽ được phân phối qua mạng lưới 371 chi nhánh, phòng giao dịch của ACB trên toàn quốc, giúp cung cấp đến 3,6 triệu Khách hàng của ACB các giải pháp bảo hiểm toàn diện bên cạnh các gói sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện có mà chỉ cần đến một điểm giao dịch duy nhất.

Giải thưởng Công ty bảo hiểm Nhân thọ được Khách hàng hài lòng nhất

Sun Life Việt Nam được vinh danh là “Công ty Bảo hiểm Nhân thọ được Khách hàng hài lòng nhất” tại chương trình Giải thưởng dịch vụ tài chính Việt Nam tiêu biểu 2020 - Financial Services Awards 2020, do IDG công bố sau khi tiến hành khảo sát Khách hàng.



Sun Life Việt Nam lần thứ 4 nhận giải thưởng từ Tạp chí Tài chính Quốc tế

Sun Life Việt Nam được Tạp chí Tài chính Quốc tế (International Finance Publications Limited) Vương quốc Anh trao tặng giải thưởng “Công ty cung cấp giải pháp bảo hiểm nhân thọ tốt nhất - Việt Nam 2020”. Đây là lần thứ 4 liên tiếp Sun Life Việt Nam vinh dự nhận giải thưởng danh giá này từ Tạp chí Tài chính Quốc tế.



Sun Life Việt Nam đạt danh hiệu: Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2020

Sun Life Việt Nam vinh dự đạt danh hiệu “Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2020”. Danh hiệu nhằm tôn vinh các Thương hiệu mạnh, uy tín, dẫn đầu Việt Nam, do Trung tâm nghiên cứu phát triển doanh nghiệp Châu Á tổ chức trao tặng tại Tp. Hồ Chí Minh vào ngày 26/9/2020.



TÌNH HÌNH VĨ MÔ TÀI CHÍNH NĂM 2020

KINH TẾ VĨ MÔ

2020 là một năm của những thách thức cả từ bên ngoài và bên trong đối với nền kinh tế Việt Nam do ảnh hưởng mạnh mẽ của đại dịch COVID-19. Với tăng trưởng GDP cả năm đạt 2,91%, Việt Nam là một trong số ít những quốc gia duy trì được mức tăng trưởng kinh tế dương. Tuy nhiên, đây vẫn là mức thấp nhất từ khi Việt Nam thực hiện đổi mới chính sách kinh tế năm 1986 tới nay.

Cùng với phong tỏa toàn quốc vào Quý 2 do COVID-19, hoạt động kinh doanh đã suy giảm mạnh trong nửa đầu năm trước khi hồi phục dần trong Quý 3 và Quý 4 với đầu tư công được tăng cường giải ngân. Điểm sáng của nền kinh tế là hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn được duy trì ổn định (tăng trưởng 3,4% so với 2019) để đáp ứng nhu cầu xuất khẩu cho các lĩnh vực phục vụ cho y tế hay xu hướng làm việc từ nhà (thiết bị điện tử, nội thất, đồ gia dụng). Bên cạnh đó, hoạt động nhập khẩu nguyên liệu đầu vào từ các quốc gia ngoài Trung Quốc có sự sụt giảm, từ đó tạo xuất siêu lớn và cán cân thanh toán thặng dư.

Tuy nhiên, hạn chế đi lại giữa các quốc gia đã khiến ngành du lịch của Việt Nam bị thiệt hại nặng nề. Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam trong năm 2020 giảm 79% so với năm 2019.

Ngoài ra, vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài chỉ sụt giảm nhẹ (giảm 2% so với năm 2019). Khoảng một nửa lực lượng lao động bị giảm thu nhập (32 triệu người), doanh thu bán lẻ hàng hóa dịch vụ không thể duy trì đà tăng trưởng như các năm trước.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Để giảm ảnh hưởng của đại dịch, Ngân hàng Nhà nước đã có những chính sách giảm lãi suất huy động và cho vay, hay hỗ trợ các ngân hàng giãn nợ cho khách hàng (Thông tư 01/2020/TT-NHNN). Qua 3 đợt cắt giảm lãi suất điều hành, mặt bằng lãi suất huy động đã giảm từ 2 - 3%/năm trên mỗi kỳ hạn.

Tuy nhiên, nhu cầu vay vốn để mở rộng sản xuất của các doanh nghiệp vẫn yếu trong điều kiện vĩ mô còn nhiều rủi ro. Chính vì vậy, tăng trưởng tín dụng trong 9 tháng đầu năm ở mức dưới 6% và chỉ thực sự tăng tốc trong 3 tháng cuối năm (đạt 12% cho năm 2020). Bên cạnh đó, lạm phát vẫn được duy trì ở mức dưới 4% bởi sức mua chưa hồi phục.

Với tình hình xuất siêu cao (19 tỷ đô la Mỹ) và đầu tư trực tiếp nước ngoài không bị sụt giảm mạnh, Ngân hàng Nhà nước đã mua vào trên 20 tỷ đô la Mỹ để bổ sung cho dự trữ ngoại hối quốc gia. Tuy nhiên, hoạt động điều hành này có thể bị Mỹ tạo sức ép trong năm 2021 khi đồng Việt Nam liên tục yếu đi so với các đồng tiền chủ chốt khác trên thế giới.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Trái phiếu chính phủ:

Tổng khối lượng phát hành trái phiếu chính phủ năm 2020 là 323 nghìn tỷ đồng, cao hơn 24% so với kế hoạch đầu năm (260 nghìn tỷ đồng) và cao hơn 50% so với năm 2019 (215 nghìn tỷ đồng). Đặc biệt, từ cuối Quý 2, Kho bạc Nhà nước đã đẩy mạnh phát hành trái phiếu chính phủ để chuẩn bị cho kế hoạch thúc đẩy giải ngân đầu tư công cuối năm. Hệ thống ngân hàng với nguồn vốn dư thừa thanh khoản từ tăng trưởng tín dụng chậm, cùng với quỹ Bảo hiểm xã hội tiếp tục là các nhà đầu tư lớn nhất vào trái phiếu chính phủ.

Trái phiếu chính phủ phát hành trong năm 2020 có lãi suất phát hành trung bình ở mức 2,83%/năm (giảm mạnh so với 4,6%/năm trong năm 2019). Kỳ hạn niêm yết trung bình là 12,45 năm (năm 2019 là 11,16 năm). Lãi suất trái phiếu đã giảm khoảng 1% - 1,5% đối với kỳ hạn dưới 10 năm, và 1% - 1,2% đối với kỳ hạn từ 10 năm trở lên.

Trái phiếu doanh nghiệp:

Năm 2020, thị trường trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục tăng trưởng nhanh với tổng khối lượng phát hành là 435 nghìn tỷ đồng (tăng 40% so với năm 2019), và là năm thứ 2 liên tiếp, trái phiếu doanh nghiệp phát hành cao hơn trái phiếu chính phủ. Tính đến cuối năm 2020, quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã đạt 14% GDP (so với 11,5% GDP cuối năm 2019, 7,1% GDP cuối năm 2018 và 6,2% GDP cuối năm 2017). Tuy quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam có sự cải thiện nhanh qua các năm, nhìn chung vẫn thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực như Thái Lan (22% GDP), Malaysia (43% GDP), Philippines (30% GDP). Trong đó, các ngân hàng thương mại và công ty bất động sản vẫn là các nhóm ngành phát hành trái phiếu chủ yếu.

Trong năm 2020, Chính phủ cũng liên tiếp ban hành Nghị định 81/2020/NĐ-CP và Nghị định 153/2020/NĐ-CP để sửa đổi bổ sung Nghị định 163/2018/NĐ-CP về phát hành riêng lẻ trái phiếu doanh nghiệp theo hướng minh bạch hơn và đáp ứng các quy định của Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực từ 01/01/2021.

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Năm 2020 với nhiều biến động vì COVID-19, chỉ số VN-Index có sự sụt giảm mạnh trong Quý 1 nhưng hồi phục nhanh trong nửa cuối năm và kết năm ở mức tăng 14,9%.

Tính đến cuối 2020, chỉ số VN-Index đã tăng trung bình 13,8%/năm trong 5 năm, 8,6%/năm trong 10 năm, và 8,9%/năm trong 15 năm qua, cho thấy xu hướng phát triển dài hạn của thị trường đang đồng thuận với điều kiện vĩ mô của nền kinh tế. Bên cạnh đó, quy mô thị trường chứng khoán đã đạt 84% GDP (so với 79% năm 2019).

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

1. Chiến lược đầu tư và phân bổ tài sản

Chiến lược đầu tư của các Quỹ Liên kết đơn vị là xây dựng ba danh mục tài sản với mục tiêu về lợi nhuận kỳ vọng khác nhau, phù hợp với mức độ chấp nhận rủi ro của từng nhà đầu tư:

Tên quỹ	Mục tiêu đầu tư	Chính sách đầu tư - Mức độ rủi ro	Danh mục đầu tư
Quỹ Tăng Trưởng	Tối đa hóa tổng thu nhập từ các khoản đầu tư trung đến dài hạn	Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao Rủi ro đầu tư: cao Trái phiếu và tiền gửi	Chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) và chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (HOSE, HNX) (tối thiểu 75%) Công cụ đầu tư có thu nhập ổn định niêm yết hoặc chưa niêm yết (bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ...) (tối đa 25%)
Quỹ Cân Bằng	Tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, và đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn Rủi ro đầu tư: trung bình Trái phiếu và tiền gửi	Chứng khoán chưa niêm yết (Upcom) và chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (HOSE, HNX) (35% - 65%) Công cụ đầu tư có thu nhập ổn định niêm yết hoặc chưa niêm yết (bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ...) (35% - 65%)
Quỹ Bền Vững	Tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn trung và dài hạn	Đầu tư chủ yếu vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định Rủi ro đầu tư: thấp Trái phiếu và tiền gửi	Công cụ đầu tư có thu nhập ổn định niêm yết hoặc chưa niêm yết (bao gồm trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi và tiền gửi tại các tổ chức tín dụng ...) (100%)

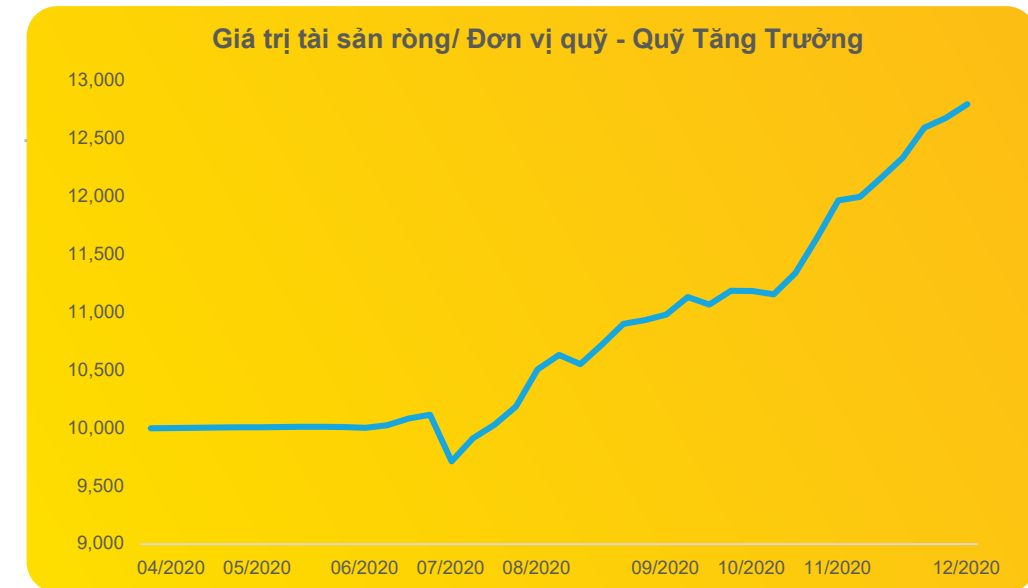
Tùy vào tình hình thị trường tài chính trong từng giai đoạn, Công ty Quản lý quỹ sẽ phân bổ từng loại tài sản theo hạn mức đầu tư nêu trên để cân đối giữa lợi nhuận và rủi ro cho từng danh mục.

2. Kết quả đầu tư của các quỹ liên kết đơn vị trong năm 2020

2020 là năm hoạt động đầu tiên của các Quỹ Liên kết đơn vị (hoạt động từ ngày 15/04/2020). Qua 8,5 tháng vận hành, các quỹ đều đạt được kết quả tăng trưởng tốt.

QUỸ TĂNG TRƯỞNG

Quỹ Tăng Trưởng đạt mức tăng giá trị tài sản ròng (NAV) trên một Đơn vị quỹ ở mức 28%, cao hơn so với VN-Index (tăng trưởng 14,9%) trong năm 2020.



Trong năm đầu hoạt động, Quỹ tập trung vào xây dựng một danh mục cổ phiếu đa dạng làm nền tảng tăng trưởng cho các năm tiếp theo. Với mục tiêu đó, Quỹ lựa chọn cổ phiếu của các doanh nghiệp hàng đầu các ngành có tính phòng thủ tốt như điện, nước, dược phẩm, bán lẻ. Ngoài ra, Quỹ cũng đầu tư vào một số cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng tốt khi nền kinh tế trở lại như ngân hàng, bất động sản, công nghệ, vật liệu kim loại.

Phân bổ tài sản và danh mục của Quỹ Tăng Trưởng tại ngày 31/12/2020:

Phân bổ tài sản

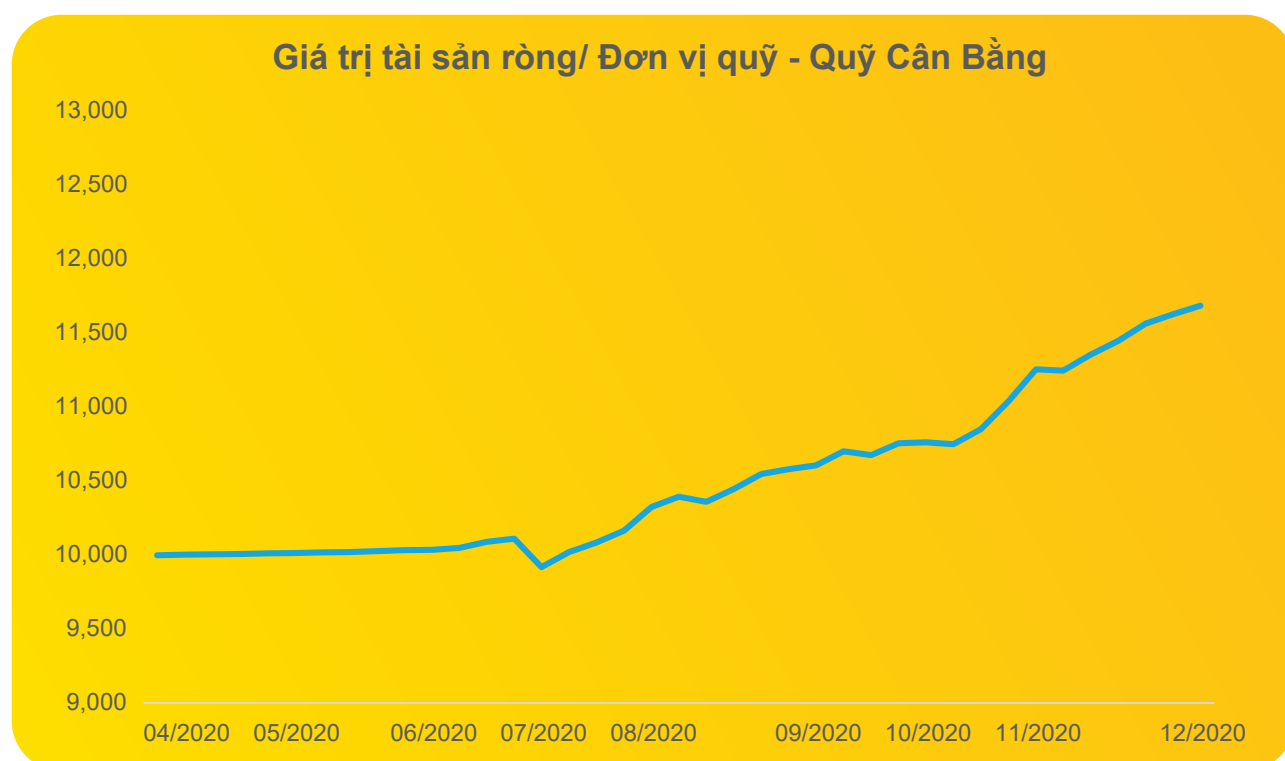
- Tiền mặt và tiền gửi: 18%
- Cổ phiếu: 79,7%
- Tài sản khác: 2,3%

Các khoản đầu tư lớn nhất

STT	Khoản đầu tư	Tỷ trọng
1	Cổ phiếu MWG	8,9%
2	Cổ phiếu FPT	7,8%
3	Cổ phiếu HPG	7,5%
4	Cổ phiếu TDM	4,8%
5	Cổ phiếu TCB	4,0%
6	Cổ phiếu REE	3,6%
7	Cổ phiếu PVS	3,3%
8	Cổ phiếu VRE	3,3%
9	Cổ phiếu IMP	3,3%
10	Cổ phiếu HT1	2,9%

QUỸ CÂN BẰNG

Quỹ Cân Bằng đạt mức tăng giá trị tài sản ròng (NAV) trên một Đơn vị quỹ ở mức 16,9%, cao hơn so với VN-Index (tăng trưởng 14,9%) trong năm 2020.



Trong năm 2020, đối với danh mục cổ phiếu, Quỹ tập trung vào xây dựng một danh mục đa dạng làm nền tảng tăng trưởng cho các năm tiếp theo. Với mục tiêu đó, Quỹ lựa chọn cổ phiếu của các doanh nghiệp hàng đầu các ngành có tính phòng thủ tốt như điện, nước, dược phẩm, bán lẻ. Ngoài ra, Quỹ cũng đầu tư vào một số cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng tốt khi nền kinh tế trở lại như ngân hàng, bất động sản, công nghệ, vật liệu kim loại.

Đối với danh mục trái phiếu, Quỹ không ưu tiên trái phiếu chính phủ và tiền gửi mà tập trung vào trái phiếu các doanh nghiệp đầu ngành, dòng tiền ổn định, lợi tức tốt và mức độ rủi ro thấp hoặc vừa phải.

Phân bổ tài sản và danh mục của Quỹ Cân Bằng tại ngày 31/12/2020:

Phân bổ tài sản

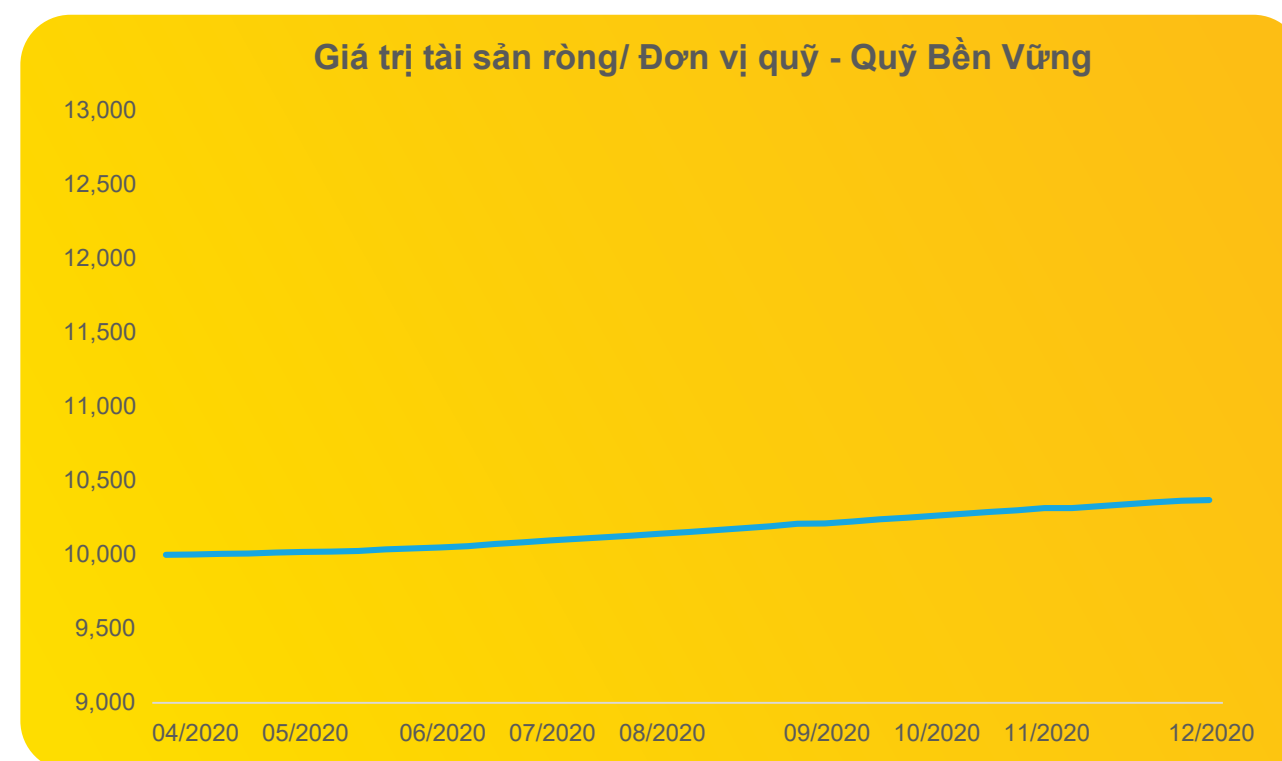
- Tiền mặt và tiền gửi: 6,6%
- Trái phiếu doanh nghiệp: 40,7%
- Cổ phiếu: 51,8%
- Tài sản khác: 0,9%

Các khoản đầu tư lớn nhất

STT	Khoản đầu tư	Tỷ trọng
1	Trái phiếu Taseco	13,6%
2	Trái phiếu VHM	13,5%
3	Trái phiếu HDG	13,5%
4	Cổ phiếu HPG	5,7%
5	Cổ phiếu FPT	5,0%
6	Cổ phiếu MWG	4,6%
7	Cổ phiếu VRE	3,2%
8	Cổ phiếu TDM	3,2%
9	Cổ phiếu SCS	2,9%
10	Cổ phiếu PVS	2,7%

QUỸ BỀN VỮNG

Quỹ Bền Vững đạt mức tăng giá trị tài sản ròng (NAV) trên một đơn vị quỹ ở mức 3,7%, cao hơn so với lãi suất trung bình của trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm (2,9%) trong năm 2020.



Trong năm 2020, Quỹ không ưu tiên trái phiếu chính phủ mà tập trung vào trái phiếu các doanh nghiệp đầu ngành, dòng tiền ổn định, lợi tức tốt và mức độ rủi ro thấp hoặc vừa phải. Ngoài ra, Quỹ duy trì một lượng tiền mặt và tiền gửi để sẵn sàng cho các cơ hội giải ngân tiếp theo.

Phân bổ tài sản và danh mục của Quỹ Bền Vững tại ngày 31/12/2020:

Phân bổ tài sản

- Tiền mặt và tiền gửi: 10,7%
- Trái phiếu doanh nghiệp: 87%
- Tài sản khác: 2,3%

Các khoản đầu tư lớn nhất

STT	Khoản đầu tư	Tỷ trọng
1	Chứng chỉ tiền gửi FE Credit	17,7%
2	Trái phiếu HDG	15,4%
3	Trái phiếu Taseco	15,4%
4	Trái phiếu Trung Sơn	15,4%
5	Trái phiếu VHM	15,4%

Báo cáo tình hình hoạt động của các Quỹ liên kết đơn vị

I. PHÍ BẢO HIỂM VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI ĐƠN VỊ QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TRONG NĂM

Đơn vị: VND

A. Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm:	134.095.449.696
- Phí cơ bản:	131.823.125.128
- Phí đóng thêm:	2.272.324.568
B. Phí ban đầu khấu trừ trước khi đầu tư vào các Quỹ liên kết đơn vị	77.919.550.392
Năm thứ nhất	77.919.550.392
C. Tổng số phí đầu tư vào các Quỹ liên kết đơn vị: (A-B)	56.175.899.304
Trong đó:	
Tổng số phí đã nhận và phân bổ vào Quỹ liên kết đơn vị	52.361.513.688
Tổng số phí đã nhận nhưng chưa phân bổ vào Quỹ liên kết đơn vị	3.814.385.616

Tên quỹ	Số dư đầu năm			
	Số tiền	Số Đơn vị quỹ	Giá bán	Giá mua
Quỹ Tăng Trưởng	-	-	-	-
Quỹ Cân Bằng	-	-	-	-
Quỹ Bền Vững	-	-	-	-
	<u>-</u>	<u>-</u>		

Tên quỹ	Số phát sinh trong năm			
	Số tiền	Số Đơn vị quỹ	Giá bán	Giá mua
Quỹ Tăng Trưởng	121.098.403.491	9.461.166	(*)	(*)
Quỹ Cân Bằng	73.882.366.448	6.321.784	(*)	(*)
Quỹ Bền Vững	65.048.199.691	6.272.122	(*)	(*)
	<u>260.028.969.630</u>	<u>22.055.072 (**)</u>		

Tên quỹ	Số dư cuối năm			
	Số tiền	Số Đơn vị quỹ	Giá bán	Giá mua
Quỹ Tăng Trưởng	121.098.403.491	9.461.166	12.800	12.800
Quỹ Cân Bằng	73.882.366.448	6.321.784	11.687	11.687
Quỹ Bền Vững	65.048.199.691	6.272.122	10.371	10.371
	<u>260.028.969.630</u>	<u>22.055.072 (**)</u>		

(*) Không áp dụng

(**) Bao gồm 18 triệu đơn vị Quỹ từ Quỹ mỗi thuộc sở hữu của chủ sở hữu và phần còn lại 4.055.072 đơn vị Quỹ thuộc sở hữu của chủ hợp đồng bảo hiểm

II. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khoản mục	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Bền Vững	Tổng cộng
Tiền	21.760.782.178	4.870.254.804	1.456.073.928	28.087.110.910
Danh mục các khoản đầu tư	96.494.252.600	68.316.800.001	62.066.635.000	226.877.687.601
Tiền gửi có kỳ hạn	-	-	5.500.000.000	5.500.000.000
Trái phiếu doanh nghiệp và chứng chỉ tiền gửi	-	30.072.045.000	56.566.635.000	86.638.680.000
Cổ phiếu	96.494.252.600	38.244.755.001	-	134.739.007.601
Tài sản khác	3.767.980.417	713.854.918	1.525.490.763	6.007.326.098
Tổng tài sản	122.023.015.195	73.900.909.723	65.048.199.691	260.972.124.609
Tổng nợ phải trả	924.611.704	18.543.275	-	943.154.979
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2020	121.098.403.491	73.882.366.448	65.048.199.691	260.028.969.630
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2019	-	-	-	-

III. THU NHẬP VÀ CHI PHÍ CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khoản mục	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Bền Vững	Tổng cộng
Thu nhập				
Phí bảo hiểm đầu tư vào các quỹ	45.111.656.219	4.064.306.196	3.185.551.273	52.361.513.688
Thu nhập từ hoạt động đầu tư	21.876.602.471	11.404.853.980	3.080.824.029	36.362.280.480
Tiền gửi có kỳ hạn	461.109.588	353.835.616	734.668.497	1.549.613.701
Trái phiếu doanh nghiệp và chứng chỉ tiền gửi	-	1.619.921.696	2.346.155.532	3.966.077.228
Cổ phiếu	21.415.492.883	9.431.096.668	-	30.846.589.551
Thu nhập khác	508.962.926	31.927.711	41.584.222	582.474.859
Tổng thu nhập	67.497.221.616	15.501.087.887	6.307.959.524	89.306.269.027
Chi phí				
Phí bảo hiểm rủi ro	4.746.896.603	531.620.413	406.283.501	5.684.800.517
Phí quản lý hợp đồng	330.776.830	45.314.355	38.844.815	414.936.000
Phí hủy bỏ hợp đồng	383.944	222.222	142.741	748.907
Phí hoạt động đầu tư (*)	1.320.760.748	1.041.564.449	820.616.776	3.182.941.973
Tổng chi phí	6.398.818.125	1.618.721.439	1.265.887.833	9.283.427.397
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	61.098.403.491	13.882.366.448	5.042.071.691	80.022.841.630
Thu nhập chưa phân chia chuyển từ kỳ trước sang				
Thu nhập phân chia	61.098.403.491	13.882.366.448	5.042.071.691	80.022.841.630
Cho Chủ hợp đồng	44.302.921.623	3.760.693.720	2.822.174.630	50.885.789.973
Cho Chủ sở hữu về phí quản lý quỹ	-	-	-	-
Cho Chủ sở hữu về thu nhập của quỹ mỗi	16.795.481.868	10.121.672.728	2.219.897.061	29.137.051.657
Thu nhập chưa phân chia chuyển sang năm sau	-	-	-	-

(*) Phí hoạt động đầu tư áp dụng trên cơ sở tổng tài sản của Quỹ



TRIỂN VỌNG NĂM 2021

1. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

KINH TẾ VĨ MÔ

Kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục nằm trong nhóm các quốc gia tăng trưởng nhanh nhất thế giới trong năm 2021. Mục tiêu của Chính phủ trong năm nay là tăng trưởng 6,5%, tương đương với dự báo của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), nhưng vẫn thấp hơn dự báo của Ngân hàng Thế giới (6,8%), Moody's (trên 7%), hay Fitch (8,6%). Tuy nhiên, khả năng hoàn thành được mục tiêu này cũng tiềm ẩn không ít rủi ro nếu kinh tế thế giới hồi phục chậm hơn so với giả định vaccine sẽ được triển khai thành công tại nhiều quốc gia.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Trong năm 2021, thị trường tiền tệ vẫn sẽ được duy trì nói lỏng nhưng có kiểm soát hơn để không làm tăng rủi ro hệ thống như lạm phát hay bong bóng nợ xấu. Tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng nhà nước đặt ở mức 12% và kỳ vọng có thể tăng cao hơn theo tình hình thực tế. Mặt bằng lãi suất sẽ vẫn duy trì ở mức thấp trong nửa đầu năm và có thể tăng nhẹ vào cuối năm.

Ngoài ra, đồng Việt Nam có thể lần đầu tiên tăng giá so với đồng đô la Mỹ trong bối cảnh Mỹ tiếp tục đưa ra các gói kích thích tài khóa lớn để hỗ trợ kinh tế hồi phục sau đại dịch.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Kế hoạch phát hành trái phiếu chính phủ năm 2021 dự kiến sẽ tiếp tục cao hơn năm 2020 để đáp ứng nhu cầu đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc - Nam, sân bay, cảng biển. Mặt bằng lãi suất trái phiếu chính phủ dự kiến duy trì ở mức thấp trong nửa đầu năm, và có thể tăng khi kinh tế phục hồi rõ rệt hơn cùng với đầu tư công được tăng cường giải ngân.

Trong năm 2021, khung pháp lý mới được kỳ vọng sẽ thúc đẩy thị trường trái phiếu doanh nghiệp phát triển theo hướng minh bạch hơn, các nhà đầu tư có cơ hội tiếp cận thông tin đầy đủ và chính xác hơn về đơn vị phát hành, cũng như có sự tham gia của các đơn vị xếp hạng tín nhiệm trái phiếu độc lập.

Với tỷ lệ tín dụng ngân hàng/GDP hiện ở mức cao (trên 140%), thị trường trái phiếu doanh nghiệp sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc huy động vốn cho các doanh nghiệp đầu tư và phát triển trung, dài hạn.

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Thị trường cổ phiếu Việt Nam, tương ứng với những nỗ lực phục hồi đà tăng trưởng kinh tế nhanh như giai đoạn 2016 - 2019, đặc biệt là trong hoàn cảnh Việt Nam được đánh giá sẽ tiếp tục nằm trong nhóm các quốc gia tăng trưởng nhanh nhất thế giới, sẽ tiếp tục tăng trưởng trong năm 2021.

Tuy nhiên, thị trường trong năm 2021 cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro như:

- Nền kinh tế thế giới có thể không phục hồi nhanh như kỳ vọng rằng COVID-19 sẽ được kiểm soát hoàn toàn vào Quý 2 tại các quốc gia triển khai tiêm chủng vaccine rộng rãi.
- Dòng tiền nóng đầu cơ vào thị trường từ các nhà đầu tư cá nhân có thể không ở lại lâu dài.
- Lạm phát có thể trở lại nếu cung tiền không được kiểm soát hợp lý.

Do đó, việc xây dựng một danh mục đầu tư cổ phiếu với các doanh nghiệp vững mạnh cùng với chính sách quản lý rủi ro hợp lý là rất quan trọng.

2. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ TRONG NĂM 2021

Trên cơ sở triển vọng kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính 2021, các Quỹ Liên kết đơn vị sẽ thực hiện đầu tư theo chiến lược sau:

- Đối với danh mục cổ phiếu: tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đa dạng hóa danh mục hiện tại, tập trung vào các nhóm ngành cơ bản (điện, nước, y tế, thực phẩm, giáo dục, bán lẻ) hoặc được hưởng lợi từ chính sách đầu tư công (hạ tầng, công nghệ, vật liệu, xây dựng) và nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài (bất động sản công nghiệp, tài chính).
- Đối với danh mục trái phiếu: ưu tiên trái phiếu doanh nghiệp được phát hành bởi các công ty đầu ngành, hoạt động kinh doanh và dòng tiền ổn định, lợi suất hợp lý với mức độ rủi ro thấp hoặc vừa phải.
- Thanh khoản: duy trì một lượng tiền mặt và tiền gửi từ 5% - 15% trên tổng danh mục đầu tư để sẵn sàng cho các cơ hội giải ngân.

GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

Triết lý đầu tư và sự khác biệt của SSIAM



SSIAM được thành lập vào 2007 và là một thành viên thuộc 100% sở hữu của Công ty CPCK SSI - công ty chứng khoán lớn nhất thị trường Việt Nam tính theo vốn hóa thị trường và doanh thu.

- Tổng giá trị tài sản SSIAM quản lý khoảng **6.669 tỷ đồng (tính đến tháng 12/2020)**.
- Với mạng lưới của SSI và nhiều năm kinh nghiệm của SSIAM, SSIAM mang lại cho khách hàng những cơ hội đầu tư tốt nhất trên thị trường, được chọn lọc kỹ lưỡng thông qua quá trình phân tích chuyên sâu dựa trên sự kết hợp hài hòa của phương pháp phân tích từ dưới lên và từ trên xuống, cũng như dựa trên năng lực thực hiện đầu tư và quản lý hậu đầu tư hiệu quả.

SSIAM đã được ghi nhận với những giải thưởng đáng tự hào

ASIA ASSET MANAGEMENT

- “Công Ty Quản Lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016
- “Tổng Giám Đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020
- “Giám Đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015
- “Quỹ mới của Năm” năm 2020

THE ASSET

- “Công Ty Quản Lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014
- “Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018

THE ASIANINVESTOR

- “Công Ty Quản Lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014
- “Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018

ALPHA SOUTHEAST ASIA

- “Công Ty Quản Lý Quỹ và Tài Sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020
- “Công Ty Quản Lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các danh mục bảo hiểm và chương trình hưu trí tư nhân” năm 2020

Asia Asset Management
The Journal of Investments & Pensions



GIỚI THIỆU CÁC GIẢI PHÁP TIÊU BIỂU TỪ SUN LIFE



SUN - Sống Chủ Động

Giải pháp bảo hiểm kết hợp tích lũy an toàn, hiệu quả, giúp bạn và gia đình hoạch định kế hoạch tài chính chủ động và linh hoạt theo nhu cầu.

- Tích lũy an toàn, hiệu quả với mức lãi suất cạnh tranh và các khoản thưởng hấp dẫn trong suốt thời hạn bảo hiểm.
- Chủ động kiểm soát kế hoạch tài chính cho gia đình với các quyền linh hoạt đóng phí, tích lũy thêm, rút tiền.
- Hưởng quyền lợi bảo vệ đảm bảo trước các rủi ro không lường trước.

Các giải pháp Bảo hiểm bổ sung

Gia tăng bảo vệ tài chính toàn diện cho cả gia đình với các sản phẩm bổ sung đa dạng



Bảo hiểm bổ sung - Bảo Vệ Sức Khỏe Toàn Diện

Giảm gánh nặng tài chính từ chi phí khám chữa bệnh



Bảo hiểm bổ sung - Bệnh Hiểm Nghèo Toàn Diện

Bảo vệ tài chính trước rủi ro bệnh hiểm nghèo



Bảo hiểm bổ sung - Miễn Đóng Phí Bệnh Hiểm Nghèo

Miễn đóng phí bảo hiểm trong tương lai nếu không may mắc bệnh hiểm nghèo



Bảo hiểm bổ sung - Hỗ Trợ Viện Phí

Dự phòng tài chính khi nằm viện



Bảo hiểm bổ sung - Tử kỳ

Bảo vệ tài chính trước rủi ro tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn



Bảo hiểm bổ sung - Sống An

Bảo hiểm tai nạn với nhiều quyền lợi vượt trội



Bảo hiểm bổ sung - Hỗ Trợ Đóng Phí

Miễn đóng phí bảo hiểm trong tương lai khi thành viên trụ cột tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn

TẬP ĐOÀN SUN LIFE

TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN QUẢN LÝ (*)

1.247 TỶ ĐÔ LA CANADA

được thành lập
1865
TẠI CANADA

42.100
NHÂN VIÊN (*)

140.900
TƯ VẤN TÀI CHÍNH (*)

LỊCH SỬ
156 năm
HOẠT ĐỘNG TRÊN TOÀN CẦU

VĂN PHÒNG TẠI
27 quốc gia

GIẢI THƯỞNG

- Top 100 Công ty phát triển bền vững nhất thế giới
- Thương hiệu được tin nhiệm nhất
- CEO xuất sắc Canada 2017

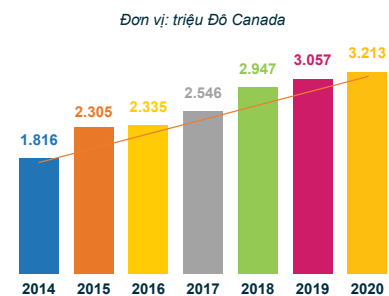
GLOBAL100



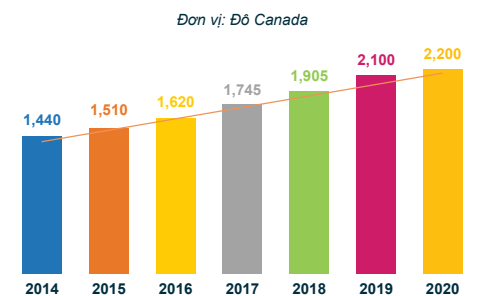
XẾP HẠNG SỨC MẠNH TÀI CHÍNH

Standard & Poor's	Moody's	A.M. Best	DBRS
AA	AA3	A+	AA

LỢI NHUẬN KINH DOANH



CỔ TỨC TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG



TỶ SUẤT LỢI NHUẬN TRÊN VỐN

14,4%

TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC

40%

(*) Số liệu tính đến 31/12/2020

SUN LIFE VIỆT NAM

TOP 1
SẢN PHẨM HỮU TRÍ

67 VĂN PHÒNG
KINH DOANH & TỔNG ĐẠI LÝ
TRÊN TOÀN QUỐC

VỐN ĐIỀU LỆ
14.380 tỷ đồng

CÔNG TY CUNG CẤP
**GIẢI PHÁP
BẢO HIỂM NHÂN THỌ
TỐT NHẤT**
VIỆT NAM 2020

TOP 10
CÔNG TY BẢO HIỂM NHÂN THỌ
UY TÍN NHẤT
VIỆT NAM 2019

GIẢI THƯỞNG

Đạt nhiều giải thưởng uy tín:

- Công ty Bảo hiểm Nhân thọ được khách hàng hài lòng nhất năm 2020
- Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2020
- Top 10 Công ty Bảo hiểm Nhân thọ uy tín nhất năm 2019
- Công ty cung cấp Giải pháp Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất Việt Nam 2018, 2019, 2020
- Top 100 - Sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình, trẻ em năm 2018, 2019
- Công ty Bảo hiểm tăng trưởng nhanh nhất - Việt Nam 2017

